

Bản án số: 46/2018/HS-ST

Ngày: 22-10-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dần

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Khắc Tiệp

Bà Phạm Thị Lan

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Ngô Văn T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 01/01/1988 tại huyện Y, tỉnh Nam Định, nơi ĐKKHT: Xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; nơi tạm trú: Xóm P, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Ngô Văn Đ (đã chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1965; bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Đinh Thị L, sinh năm 1988; bị cáo có 01 con sinh năm 2016; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Chưa có án tích, chưa bị xử phạt lần nào; bị cáo là người nghiện chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ ngày 09/5/2018 sau đó chuyển tạm giam từ ngày 18/5/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 09/5/2018, tổ công tác công an huyện Mai Châu phối hợp với Công an tỉnh Hòa Bình đến nhà chị Đinh Thị L, sinh năm 1988 (sống cùng như vợ chồng với Ngô Văn T), tại xóm P, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình nơi mà Ngô Văn T khai báo tạm trú và yêu cầu kiểm tra Ngô Văn T. Quá trình kiểm tra Ngô Văn T đã tự giác giao nộp 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 84 viên nén là ma túy tổng hợp, trong đó có 82 viên nén hình trụ màu hồng và 02 viên nén hình trụ

màu xanh, bề mặt có dập nổi chữ WY; 01 túi nylon màu hồng bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá; 01 túi nylon màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng là Heroine. Cơ quan điều tra đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong vật chứng và dẫn giải Ngô Văn T về trụ sở cơ quan Công an để làm việc.

Tại Cơ quan điều tra Ngô Văn T khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 01/5/2018, Ngô Văn T đang làm việc ở xưởng gỗ của mình tại xóm P, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình thì có một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi đến gặp và giới thiệu là người xóm Thung Mặn, xã Hang Kia, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Khi Ngô Văn T đang đóng bàn ghế thì người đàn ông đó hỏi Ngô Văn T giá bộ bàn ghế đó bao nhiêu tiền, T trả lời khoảng 2.000.000 đồng. Người đàn ông đó bảo T để lại cho bộ bàn ghế này vài ngày nữa sẽ đến mua và T đã đồng ý. Đến khoảng 11 giờ 00 phút ngày 05/5/2018, người đàn ông dân tộc Mông quay lại nhà T và hỏi T đã làm xong bộ bàn ghế đó chưa, T bảo đã làm xong. Sau đó người đàn ông đó nói với T là hiện chưa mang đủ số tiền 2.000.000 đồng để trả cho T và hỏi T là trả bằng chất ma túy có được không, cùng lúc đó người đó lấy ra 01 gói nylon màu xanh bên trong chứa các viên ma túy tổng hợp, 01 gói nylon màu hồng bên trong chứa ma túy đá và 01 gói nylon màu đen bên trong chứa Heroine đưa cho T xem. Do bản thân T là người nghiện chất ma túy nên T đã đồng ý nhận toàn bộ số ma túy trên của người đàn ông dân tộc Mông, không kiểm tra số lượng chất ma túy. Sau khi trao đổi xong T cất giấu toàn bộ số ma túy trên vào trong người rồi giúp người đó chuyển bàn ghế đi. Từ ngày 05/5/2018 đến ngày 09/5/2018 Ngô Văn T đã sử dụng một số viên ma túy tổng hợp và một lượng ma túy đá.

Vật chứng, tang vật Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ gồm: 01 túi nylon màu xanh bên trong chứa 84 viên nén hình trụ, trên bề mặt dập nổi chữ WY, trong đó có 82 viên nén màu hồng, 02 viên nén màu xanh; 01 túi nylon màu hồng bên trong chứa tinh thể màu trắng dạng cục; 01 túi nylon màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng.

Tại Biên bản mở niêm phong cân xác định trọng lượng ngày 10/5/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình xác định: *“84 viên nén hình trụ (82 viên màu hồng và 02 viên màu xanh) trong phong bì niêm phong ghi tên Ngô Văn T gửi giám định có tổng khối lượng là 8,24 gam; Chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ghi tên Ngô Văn T gửi giám định có khối lượng là 0,77 gam; Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong ghi tên Ngô Văn T gửi giám định có khối lượng là 0,60 gam”.*

Tại bản Kết luận giám định số 129/KLGD-CAT-PC54 ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: *“Các viên nén hình trụ trong phong bì niêm phong ghi tên Ngô Văn T gửi giám định có tổng khối lượng 8,24 gam là ma túy, loại Methamphetamine”; “Chất tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ghi tên Ngô Văn T gửi giám định có khối lượng 0,77 gam, là ma túy, loại Methamphetamine”; “Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì*

niêm phong ghi tên Ngô Văn T gửi giám định có khối lượng 0,60 gam, là ma túy, loại Heroine” .

Tại bản cáo trạng số: 45/CT – VKS – HS ngày 26/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đã truy tố Ngô Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 5 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/5/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo Ngô Văn T trong vụ án.

+ Tuyên trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, cho bị cáo Ngô Văn T.

Về vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông mà Ngô Văn T khai đã dùng ma túy để đổi lấy bộ bàn ghế của T quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến.

- Đề nghị tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án, theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản hỏi cung bị can; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong cân xác định trọng lượng; kết luận giám định; biên bản ghi lời khai.

Lời sau cùng của bị cáo Ngô Văn T: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo nay thật sự ân hận, ăn năn hối cải, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng với gia đình và xã hội. Bị cáo xin được miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, Viện kiểm sát, kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân

huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội và hình phạt: Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 09/5/2018, tại nhà của gia đình Đinh Thị L, thuộc xóm P, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình, Tổ công tác Công an huyện Mai Châu phối hợp Công an tỉnh Hòa Bình bắt quả tang Ngô Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 9,61 gam ma túy gồm 9,01 gam Methamphetamine và 0,60 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiện đang tạm trú tại xã Cun Pheo, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình là một địa bàn điểm “nóng” và phức tạp về các tội phạm liên quan đến ma túy, đang được các cấp chính quyền quan tâm và ban hành Nghị Quyết chuyên đề về công tác phòng chống ma túy tại huyện Mai Châu và đẩy mạnh tuyên truyền nhằm loại bỏ tội phạm này ra khỏi xã hội. Bị cáo phải nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội. Hơn nữa trong cuộc sống bị cáo còn là trụ cột của gia đình đáng nhẽ bị cáo phải sống tốt, tu trí làm ăn để làm gương cho con cái. Song vì cần có chất ma túy để sử dụng cho bản thân nên bị cáo đã lợi dụng địa bàn và cố ý trao đổi mua túy, bất chấp quy định cấm của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời để nhằm phòng ngừa, đẩy lùi ma túy ra khỏi cộng đồng nói chung và công tác phòng chống ma túy tại địa bàn xã Cun Pheo nói riêng. Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2018. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng đã cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo trước khi thực hiện hành vi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự nào, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn nay hối cải. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*,”. Xét thấy, theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có thu nhập ổn định và tài sản. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng của vụ án:

- Toàn bộ số ma túy cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Ngô Văn T sau khi giám định được niêm phong trong 01 phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình Cần được tịch thu để tiêu hủy sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, mặt sau có ốp nhựa, của bị cáo Ngô Văn T. Hội đồng xét xử xét chiếc điện thoại trên không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo. Vì vậy căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên trả lại cho bị cáo Ngô Văn T.

[4] Về vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông mà Ngô Văn T đã khai dùng ma túy để đổi lấy bộ bàn ghế của T quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[5] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1,3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Về án phí: Bị cáo Ngô Văn T phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- xử phạt bị cáo Ngô Văn T 06 (sáu) năm, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/5/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy của bị cáo trong vụ án, gửi giám định, đã hoàn lại toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng dán kín, mang tên đối tượng Ngô Văn T .

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên trả cho bị cáo Ngô Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, mặt sau có ốp nhựa, có số EMEI 013433008532978.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 01/THA ngày 10/10/2018).

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên bị cáo Ngô Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Báo cho bị cáo Ngô Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Trại tạm giam;
- VKSND huyện MC;
- CA huyện MC;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã C;
- UBND xã Y;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lò Văn Dần